TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **291**/2021/HS-ST
Ngày: 16-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Tạ Quang Hiên**

Bà **Trần Thu Phương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ngọc Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Bích Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 286/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 300/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

VŨ NGỌC H, sinh ngày 13/11/19XX tại N Đ; ĐKHKTT và nơi cư trú: xóm X, xã Y Đ, huyện Y Y, tỉnh N Đ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc H1 và bà Ngô Thị V; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

*** Bị hại:**

Anh **Đỗ Huy M**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Số nhà X, ngách Y, ngõ Z đường C N, phường C N 2, quận B T L, TP Hà Nội, vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh **Trần Đức V**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: xóm N G, xã H Đ, huyện H H, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

2. Anh **Lê Bảo T**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: khu X, thị trấn V L, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/7/2021, Công an phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm nhận được đơn của anh Đỗ Huy M (SN 19XX; HKTT: xã Y Đ, Y Y, Nam Định) trình báo về việc đêm ngày 05, rạng sáng ngày 06/7/2021, anh bị mất trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 18D1 - 492.XX tại nhà trọ số 18, ngách 56/43, đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Sau khi tiếp nhận trình báo của anh M, Công an phường Cổ Nhuế 2 phối hợp với anh Nguyễn Ngọc T (SN 19XX; HKTT: số X ngõ Y, đường C N, phường C N 2, B T L, Hà Nội - là chủ nhà) và anh M kiểm tra camera an ninh của nhà trọ phát hiện hồi 03h46’ ngày 06/7/2021 có một nam thanh niên đi vào rồi dắt xe của anh M đi, anh M nhận ra người trộm cắp xe của mình là Vũ Ngọc H (anh họ của anh M) nên mời H đến làm việc, tại cơ quan điều tra H khai nhận do nợ nần nên đã trộm cắp xe máy của anh M như trên.

Vật chứng:

- Thu giữ do anh Lê Bảo T (SN 19XX; HKTT: khu X, thị trấn V L, huyện V L, tỉnh Thanh Hoá - người đã mua lại xe máy) tự nguyện giao nộp: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen xám, BKS 18D1 - 492.XX, số khung: 1740JY049901, số máy: E3T6E314800; 01 đăng ký xe số 032448 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 18D1 - 492.XX; 01 giấy bán xe giữa Trần Đức V và Lê Bảo T ngày 06/7/2021.

- Thu giữ của Vũ Ngọc H: 01 điện thoại di động Samsung màu đen lắp sim số điện thoại 098520XXXX và 01 thẻ căn cước công dân.

Ngày 20/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm có yêu cầu số 110, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm định giá xe máy nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 317 ngày 04/8/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, BKS 18D1 - 492.XX (đã qua sử dụng) trị giá 8.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Vũ Ngọc H làm nghề kinh doanh du lịch tại Hà Nội, khoảng tháng 11/2020, H đến ở trọ cùng anh M (là em họ) tại số 18, ngách 56/43 đường Cổ Nhuế, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Do ảnh hưởng của dịch bệnh nên công việc làm ăn của H bị thua lỗ nên H vay của anh Trần Đức V (SN: 19XX, HKTT: H Đ, H H, Nam Định) 6.000.000 đồng. Khoảng cuối tháng 5/2021, do không có việc làm nên H đi về quê. Đến giữa tháng 6/2021, H quay lên phòng trọ, nảy sinh ý định trộm cắp xe của M nên đã lấy chìa khoá dự phòng xe máy từ hộp giấy trong tủ gỗ, lấy giấy đăng ký xe từ ví trên giá sách của anh M cất đăng ký xe vào trong cốp xe, treo chìa khoá dự phòng vào trong chiếc mũ lưỡi trai trên khung sắt cửa sổ phòng trọ rồi đi về quê. Đến ngày 05/7/2021, H đi từ nhà ở Nam Định lên Hà Nội mục đích để trộm cắp xe máy của anh M, H ngồi chơi ở quán game internet đến khoảng 03h00’ ngày 06/7/2021 thì quay lại nhà trọ, mở cửa cổng (H vẫn có chìa khóa cổng khu trọ từ trước), lấy chìa khóa treo ở cửa sổ trộm cắp xe máy Yamaha Sirius màu đen, BKS 18D1 - 492.XX của M đem đến cửa hàng của anh V ở số 2 ngõ 64 đường Nguyễn Văn Trỗi, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội nhờ anh V bán hộ xe, lấy tiền để H trả anh V, thừa thì anh V trả lại cho H. Sau đó, anh V rao bán xe máy trên trang facebook cá nhân, chiều 06/7/2021, bán cho anh Lê Bảo T giá 7.5000.000 đồng. Đến ngày 08/7/2021, anh T tự nguyện giao nộp lại xe máy nêu trên cho

cơ quan Cánh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm.

Đối với 01 xe và đăng ký xe máy Yamaha Sirius màu đen, BKS 18D1 - 492.XX, quá trình điều tra, xác định là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Huy M. Ngày 08/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã trả lại xe máy cùng đăng ký trên cho anh M, anh M đã nhận lại tài sản và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Vũ Ngọc H.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu đen lắp sim số điện thoại 098520XXXX và 01 thẻ căn cước công dân của Vũ Ngọc H, không liên quan đến vụ án, ngày 08/7/2021, Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã trả lại cho H tài sản trên. H đã nhận lại và không có ý kiến gì.

Đối với Trần Đức V, khi rao bán xe của Vũ Ngọc H, không biết xe là tài sản do phạm tội mà có; Về hành vi cho H vay tiền có tính lãi của V nhưng không có giấy tờ, thời gian cụ thể thể hiện việc cho vay, số tiền thu lời từ việc cho vay, V chưa được hưởng lợi nên không có căn cứ để xử lý đối với các hành vi của V. V không yêu cầu đề nghị gì với H.

Đối với hành vi mua xe máy BKS 18D1 - 492.XX của anh Lê Bảo T, quá trình điều tra xác định khi mua xe của Trần Đức V, T không biết xe là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý. Sau sự việc xảy ra, V đã trả lại tiền cho anh T, anh T nhận lại tiền và không có yêu cầu đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 281/CT-VKSBTL ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Vũ Ngọc H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội cải tạo, làm lại cuộc đời cống hiến cho gia đình và xã hội.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại

phiên tòa và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đối với bị cáo Vũ Ngọc H về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H từ 10 đến 14 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 28 tháng và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu,

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03h46’ ngày 06/7/2021, tại khu nhà trọ ở số 18, ngách 56/43, đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Vũ Ngọc H đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp của anh Đỗ Duy M 01 xe máy Yamaha Sirius màu đen BKS 18D1 - 492.XX trị giá 8.000.000 đồng nhằm mục đích đem bán lấy tiền trả nợ và ăn tiêu. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc H về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu riêng về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng bất bình trong nhân dân. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Vũ Ngọc H ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng biện pháp chấp hành án có điều kiện, được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành con người lương thiện mà cũng không gây nguy hại cho xã hội.

Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản bị chiếm đoạt trả lại cho bị hại anh Đỗ Duy M, đến nay anh M không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên Tòa không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh anh Lê Bảo T bị thu hồi xe song đã được anh Trần Đức V hoàn trả lại số tiền bỏ ra mua xe, đến nay anh T không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên Tòa không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Đức V đã trả lại tiền cho anh Lê Bảo T, đến nay anh V không có yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Ngọc H** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Vũ Ngọc H 08** *(Tám)* tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **16** *(Mười sáu)* tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm **16/12/2021**.

Giao bị cáo Vũ Ngọc H cho UBND xã Y Đ, huyện Y Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2

Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Vũ Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh